TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2018/HS-ST
Ngày: 12 - 3 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Cho

Ông Hồ Thanh Trí

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh H Tuấn – Là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2018/TLST-HS, ngày 12 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

- Lê Văn C, sinh ngày 30 tháng 6 năm 1999 tại huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; tên gọi khác: BL; nơi cư trú: Ấp 3, xã 4, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa (học vấn) 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Trần Thị M; chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: 01 tiền sự, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000783/QĐ-XPHC ngày 21/9/2017 của Công an huyện Châu Thành A về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) - chưa nộp phạt; nhân thân: xấu; bị bắt tạm giam ngày 16/11/2017, hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Trần Văn H, sinh năm: 1964; nơi cư trú: Ấp 3, xã 4, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang - có mặt.

2. Lê Văn L, sinh năm: 1950; nơi cư trú: Ấp 2, xã 5, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang – vắng mặt.

3. Tống Văn Th, sinh năm: 1975; nơi cư trú: Ấp 2, xã 5, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang – vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Tạ Thị T, sinh năm: 1955, nơi cư trú: Ấp 3, xã 4, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang - có mặt.

2. Trần Thị M, sinh năm: 1974, nơi cư trú: Ấp 3, xã 4, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang - có mặt.

3. Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1990, nơi cư trú: Ấp 2, xã 5, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang - có mặt.

4. Nguyễn Trường D, sinh năm: 1989, nơi cư trú: Ấp 21, xã 5, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Văn C có 01 tiền sự vào ngày 21/9/2017, bị Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000 đồng chưa được xóa; ngày 27/9/2017, C đến nhà của ông Trần Văn H ngụ cùng ấp với C chơi, đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, C ra về thì nghe có tiếng gà kêu nên C quay lại nhìn thấy 01 con gà mái trọng lượng 1,4kg và 08 con gà con khoảng 07 ngày tuổi, C bắt hết số gà nói trên bỏ vào bọc ny lon rồi đi về. Trên đường về ngang nhà bà Tạ Thị T ngụ cùng ấp, C bán cho bà T số gà trên được số tiền 150.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Đến khoảng 01 giờ ngày 30/9/2017, C đi đến nhà ông Lê Văn L ở ấp 2, xã 5, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang bắt 01 con gà trống đang ngủ trên cây xoài bên hiên nhà, trọng lượng 2,6kg, sau đó C đi đến nhà Nguyễn Thanh H ngụ cùng ấp với ông L kêu anh H chở C đi công chuyện. H điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát

95H1- 107.53 chở C đến nhà Nguyễn Trường D ở ấp 21, xã 5, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, trên đường C không nói với H là đi bán gà trộm cắp mà có, cũng không bàn bạc gì với nhau. Đến nơi C kêu H đứng đợi bên ngoài còn C đi vào bên trong nhà D bán cho D con gà vừa bắt trộm của ông L với giá tiền 250.000 đồng, C không lấy tiền mà kêu D đổi ma túy tương đương với số tiền bán gà, sau đó C và H về nhà của H, C lấy ma túy sử dụng và chia cho H sử dụng xem như trả tiền công H chở C. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 09/10/2017 C tiếp tục đi đến nhà ông L để bắt trộm được 01 con gà trống trọng lượng 2,7kg và đi đến nhà H kêu H chở C đến nhà D. C bán cho D được số tiền 300.000 đồng, nhưng C không lấy tiền mà đổi lấy ma túy tương đương với số tiền bán gà, sau đó C và H về nhà của H cùng sử dụng hết số ma túy nói trên.

Khoảng 23 giờ ngày 27/10/2017, C đi đến nhà ông Tống Văn Th, sinh năm 1975, ở ấp 2, xã 5, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang bắt trộm 01 con gà trống nặng 2,5kg thì bị quần chúng nhân dân phát hiện bắt quả tang và trình báo Công an xã 5, huyện Châu Thành A giải quyết.

Tại Cáo trạng số 03/QĐ-VKS ngày 11/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A đã truy tố Lê Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo C. Trình bày quan điểm luận tội, phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ khác và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản", đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo C mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

Đối với Nguyễn Trường D khi mua gà của C, D biết rõ là do C trộm cắp của người khác mà có, tuy nhiên qua định giá các lần C trộm cắp chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Trường D về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Công an huyện Châu Thành A đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên đề nghị không đề cặp xử lý. Ngoài ra, Nguyễn Trường D có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên

đề nghị kiến nghị Cơ quan C sát điều tra – Công an huyện Châu Thành A tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với Tạ Thị T, Nguyễn Thanh H có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng khi tiêu thụ không biết nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với Lê Văn C và Nguyễn Thanh H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đề nghị kiến nghị Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành A làm rõ và xử lý sau.

Bị cáo C thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của bị hại Trần Văn H về trách nhiệm hình sự xin giảm nhẹ cho bị cáo C, về dân sự không có yêu cầu gì.

Ý kiến người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Tạ Thị T, bà Trần Thị M, ông Nguyễn Thanh H: Không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Châu Thành A; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét về thủ tục tố tụng: Đối với bị hại Lê Văn L, Tống Văn Th và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Trường D đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy, quá trình điều tra đã có cung cấp lời khai rõ ràng, sự vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt và công bố lời khai nếu cần thiết.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn C thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của những bị hại và các tình tiết chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội

đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo C có 01 tiền sự đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản chưa được xóa nhưng vào ngày 27/9/2017 lại tiếp tục lén lút trộm cắp của bị hại Trần Văn H 01 con gà mái trọng lượng 1,4kg và 08 con gà con nở khoảng 07 ngày; ngày 30/9/2017 và ngày 09/10/2017 tiếp tục lén lút trộm cắp của bị hại Lê Văn L 02 con gà trống lần lượt có trọng lượng 2,6kg và 2,7kg, đến ngày 27/10/2017 tiếp tục lén lút trộm cắp của bị hại Tống Văn Th 01 con gà trống trọng lượng 2,5kg thì bị bắt quả tang.

Kết quả định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành A xác định được 01 con gà mái trọng lượng 1,4kg và 08 con gà con nở khoảng 07 ngày có giá trị là 274.000 đồng; 01 con gà trống trọng lượng 2,6kg có giá trị là 286.000 đồng; 01 con gà trống trọng lượng 2,7kg có giá trị là 297.000 đồng và 01 con gà trống trọng lượng 2,5kg có giá trị là 275.000 đồng. Như vậy, mặc dù giá trị từng lần chiếm đoạt của bị cáo chưa đến 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) nhưng bị cáo là người đang có tiền sự về hành vi chiếm đoạt chưa được xóa nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A truy tố bị cáo để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, hành vi của bị cáo còn làm bất ổn đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, cụ thể: ngoài tiền sự ra còn sử dụng ma túy, việc trộm cắp diễn ra liên tục thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Do vậy cần có hình phạt nghiêm, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay cho thấy bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Bị hại Trần Văn H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mẹ bị cáo tên Trần Thị M tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả trả lại cho bà Tạ Thị T 150.000 đồng thay cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

[6] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều khoản áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Xét về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[8] Về vật chứng: Không thu giữ nên không xem xét, giải quyết.

[9] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Tạ Thị T đã có hành vi mua gà do bị cáo C trộm cắp mà có số tiền 150.000 đồng đã được bà Trần Thị M mẹ bị cáo C khắc phục thay và không có yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Bà Trần Thị M tự nguyện khắc phục trả lại số tiền cho bà Tạ Thị T thay cho bị cáo, tại phiên tòa bà Mười không có yêu cầu bị cáo trả lại nên không xem xét.

Đối với bà Tạ Thị T có hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng khi tiêu thụ không biết tài sản trộm và giá trị tài sản dưới 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Thanh H quá trình tranh tụng tại phiên tòa khai có hành nghề chạy xe ôm, có quen biết C nhưng những lần chở C đi hoàn toàn không biết gà do C trộm cắp mà có phù hợp với lời khai của C và phù hợp với các chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Trường D biết rõ tài sản (gà) do C trộm cắp mà có nhưng thỏa thuận mua giá trị bằng tiền 02 lần, lần lượt là 250.000 đồng và 300.000 đồng nhưng đổi ma túy lấy gà vào các ngày 30/9/2017 và ngày 09/10/2017. Hội đồng xét xử nhận thấy theo khoản 2 Điều 8 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có quy định "những hành vi tuy có dấu hiệu của tội phạm nhưng tính chất nguy hiểm cho xã hội không đáng kể thì không phải là tội phạm và được xử lý bằng các biện pháp khác". Vì vậy, việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D là có căn cứ.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Trường D và hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy của Lê Văn C và Nguyễn Thanh H kiến nghị đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 110/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017.

Xử phạt: Lê Văn C 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/11/2017. Ra quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về vật chứng: Không thu giữ nên không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

Kiến nghị đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang điều tra, làm rõ, xử lý về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Trường D và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Văn C và Nguyễn Thanh H.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 12/3/2018. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại chính quyền địa phương nơi đương sự cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Tâm